BÀI VĂN

PHÂN TÍCH NHÂN VẬT MỊ

TRƯỚC KHI VỀ LÀM DÂU

***Mẫu số 1***

Tô Hoài – một cây bút hiện thực xuất sắc của văn học Việt Nam hiện đại – đã từng tâm sự: “Trước cách mạng tháng Tám, tôi chỉ viết về những người dân thành thị. Nhưng rồi tôi thấy cần viết về những con người mà suốt đời tôi mang ơn – đồng bào miền núi Tây Bắc.” Truyện ngắn "Vợ chồng A Phủ" (1952) chính là kết tinh đẹp đẽ của quá trình trải nghiệm và chiêm nghiệm ấy. Trong đó, hình tượng nhân vật Mị hiện lên như một khúc bi ca về số phận người phụ nữ vùng cao dưới ách thống trị tàn bạo của bọn chúa đất miền núi. Tuy nhiên, ít ai để ý rằng: trước khi bị bắt về làm dâu trong nhà thống lý Pá Tra, Mị từng là một cô gái tự do, trong sáng, sống có cá tính, giàu tự trọng và khát vọng sống mãnh liệt. Chính giai đoạn ấy là nền tảng quan trọng làm nên chiều sâu tính cách và sức phản kháng tiềm tàng trong nhân vật Mị về sau.

Trước khi trở thành "con dâu gạt nợ", Mị là cô gái trẻ trung, xinh đẹp và có tài. Dưới ngòi bút tinh tế của Tô Hoài, hình ảnh Mị được gợi lên qua câu văn ngắn gọn mà đầy gợi cảm: “Mị thổi sáo giỏi, có bao nhiêu người mê, ngày đêm thổi sáo đi theo Mị.” Chỉ một câu mà gợi được cả một không gian văn hóa Tây Bắc – nơi âm nhạc là ngôn ngữ của tình yêu và sự sống. Mị hiện lên như một bông hoa của núi rừng, một cô gái có hồn nhiên, tài hoa và sức sống dạt dào. Trong xã hội phong kiến nơi miền núi ấy, tài thổi sáo không chỉ là biểu hiện của năng khiếu mà còn phản ánh tâm hồn tinh tế, lãng mạn, biết yêu và biết sống. Cô không chỉ được yêu mến bởi vẻ ngoài mà còn bởi chính sự sống động, chân thực và đầy chất người trong tâm hồn.

Không chỉ đẹp về hình thức, Mị còn là một cô gái sống có đạo lý, có lòng hiếu thảo và nhân cách cao đẹp. Sinh ra trong một gia đình nghèo, Mị ý thức rõ hoàn cảnh khốn khó của mình nhưng không bao giờ đánh mất lòng tự trọng. Khi bị nhà thống lý Pá Tra bắt về làm dâu để trừ nợ cho cha mẹ, Mị đã kịch liệt phản kháng: “Tôi không lấy A Sử. Nếu lấy A Sử, tôi chết ngay bây giờ thôi.” Lời nói tưởng chừng đơn giản nhưng thể hiện một nội lực mạnh mẽ: đó là tiếng nói của người phụ nữ dám khước từ thân phận nô lệ, dám đứng lên bảo vệ phẩm giá và quyền tự do yêu đương, hôn nhân của mình.

Thế nhưng, tiếng nói ấy lại trở nên quá yếu ớt giữa một xã hội bất công và tàn bạo. Mị bị bắt cóc, bị đánh đập, ép buộc làm dâu nhà thống lý. Một cuộc sống vốn đang tươi đẹp, đang đầy sức sống bỗng chốc rơi vào ngục tù tăm tối. Đó là bước ngoặt đau thương trong cuộc đời Mị – từ một cô gái tự do trở thành một nạn nhân điển hình của chế độ phong kiến miền núi, bị bóc lột cả thể xác lẫn tinh thần.

Dẫu vậy, đoạn đời trước khi làm dâu gạt nợ không hề bị Tô Hoài mô tả qua loa. Trái lại, ông miêu tả nó như một ký ức rực sáng, là mạch nguồn nuôi dưỡng sức sống tiềm ẩn trong nhân vật. Bởi vì Mị từng biết yêu, từng khao khát sống, từng tự do, nên sau này dù bị vùi dập đến đâu, trong sâu thẳm tâm hồn cô vẫn còn đó một “ngọn lửa ngầm”. Và rồi, ngọn lửa ấy sẽ bùng lên – khi mùa xuân đến, khi tiếng sáo gọi bạn tình vọng về, khi cô thấy cảnh A Phủ bị trói và cô quyết định cắt dây cứu người, cứu chính mình.

Qua nhân vật Mị trước khi làm dâu, nhà văn đã gửi gắm một tư tưởng nhân đạo sâu sắc: con người sinh ra không cam chịu kiếp nô lệ; họ có phẩm giá, có khát vọng, có khả năng vượt thoát khỏi cảnh ngục tù tăm tối để hướng về ánh sáng tự do. Đó chính là vẻ đẹp ngời sáng trong chiều sâu nhân vật Mị – một người phụ nữ chịu nhiều đau khổ nhưng chưa bao giờ chết trong tâm hồn.

Tô Hoài đã rất thành công khi xây dựng nhân vật Mị – không chỉ là hình ảnh của một con người cá biệt, mà còn là biểu tượng của biết bao số phận phụ nữ nơi vùng cao dưới ách thống trị phong kiến. Trước khi về làm dâu, Mị hiện lên như tia nắng ban mai – tươi sáng, trong lành và đầy sức sống. Đó chính là nền tảng làm nên hành trình thức tỉnh kỳ diệu của Mị về sau: từ bị áp bức đến tự đứng dậy, từ cam chịu đến vùng lên, từ tăm tối hướng về ánh sáng.

***Mẫu số 2***

Tô Hoài là nhà văn có khả năng quan sát sắc sảo và vốn sống phong phú, đặc biệt là với vùng núi Tây Bắc – nơi ông đã từng gắn bó trong kháng chiến chống Pháp. Truyện ngắn "Vợ chồng A Phủ" là tác phẩm nổi bật nhất trong tập "Truyện Tây Bắc", không chỉ thể hiện vẻ đẹp thiên nhiên, con người miền núi mà còn mang đến hình ảnh người phụ nữ dân tộc thiểu số bị áp bức nhưng vẫn giàu sức sống và khát vọng tự do. Nhân vật Mị – đặc biệt là trước khi bị bắt về làm dâu gạt nợ – là một minh chứng sâu sắc cho điều đó. Trước khi bị chôn vùi trong cuộc sống nô lệ, Mị từng là một cô gái xinh đẹp, tài giỏi, có lòng tự trọng và khát vọng sống mãnh liệt.

Ngay từ những dòng đầu nói về Mị, nhà văn đã khắc họa cô bằng một hình ảnh tràn đầy sức sống: “Mị thổi sáo giỏi. Có bao nhiêu người mê, ngày đêm thổi sáo đi theo Mị.” Trong văn hóa của người H’Mông, tiếng sáo là biểu tượng cho tuổi trẻ, tình yêu, niềm vui và khát vọng hạnh phúc. Mị biết thổi sáo tức là Mị biết yêu, biết sống, biết tận hưởng những gì tươi đẹp của cuộc đời. Hình ảnh ấy gợi ra một cô gái hồn nhiên, tự do, sống chan hòa với thiên nhiên và cộng đồng. Đây chính là thời điểm đẹp nhất của đời Mị, khi tâm hồn cô chưa bị vùi dập bởi bất công và áp bức.

Không chỉ là cô gái có tài và sống tình cảm, Mị còn là người có lòng hiếu thảo, vị tha và sâu sắc. Khi cha mẹ Mị mang nợ nhà thống lí, Mị từng xin được làm nương để trả dần chứ không muốn cha mẹ phải khổ. Điều đó cho thấy Mị là một cô gái biết nghĩ, sống có trách nhiệm. Dù nghèo khổ, cô vẫn có ý thức về nhân phẩm và danh dự. Cô kiên quyết từ chối cuộc hôn nhân ép buộc với A Sử, nói thẳng với cha: “Con không lấy A Sử. Nếu lấy A Sử, con sẽ chết ngay bây giờ.” Câu nói ấy là một tiếng kêu đau đớn nhưng cũng đầy bản lĩnh – phản ánh rõ ràng phẩm chất mạnh mẽ, lòng tự trọng sâu sắc và khao khát tự do của Mị.

Tuy nhiên, trong xã hội phong kiến miền núi lúc bấy giờ, tiếng nói của người phụ nữ – đặc biệt là người phụ nữ nghèo – hoàn toàn không có giá trị. Mị cuối cùng vẫn bị bắt về làm dâu để trừ món nợ truyền kiếp của cha mẹ. Chính từ đây, cuộc đời Mị bước sang một trang khác: tăm tối, nặng nề, khổ nhục và câm lặng. Nhưng điều quan trọng là: Tô Hoài không để nhân vật Mị trở thành một “nạn nhân hoàn toàn bị động”, mà ông vẫn lưu giữ trong Mị ánh sáng của quá khứ – nơi Mị từng vui tươi, từng biết yêu, từng sống một cuộc sống của chính mình. Chính điều đó đã trở thành gốc rễ cho sự thức tỉnh về sau, khi Mị nghe tiếng sáo mùa xuân và đặc biệt là khi cô cứu A Phủ – cứu cả chính bản thân mình.

Vì thế, có thể nói, hình ảnh Mị trước khi về làm dâu là một lát cắt quan trọng trong đời nhân vật, vừa để làm nổi bật vẻ đẹp tâm hồn, vừa tạo điểm đối lập với giai đoạn sau này – từ đó làm nổi bật quá trình thức tỉnh, phản kháng và vượt thoát của nhân vật. Qua đó, nhà văn Tô Hoài không chỉ thể hiện tấm lòng nhân đạo sâu sắc mà còn thể hiện niềm tin vào sức sống, khát vọng tự do luôn tồn tại âm ỉ trong con người – dù là người phụ nữ miền núi nghèo khổ nhất.

Tóm lại, Mị trước khi về làm dâu là một hình tượng đầy sức sống, mang trong mình vẻ đẹp chân thực của người con gái miền núi – vừa tài năng, vừa yêu đời, vừa mạnh mẽ và giàu lòng tự trọng. Đó chính là phần “người” đẹp đẽ nhất trong Mị, là ánh sáng không bao giờ tắt dù có bị cuộc đời vùi dập đến tận cùng. Nhìn vào Mị, ta thấy được vẻ đẹp tiềm ẩn trong mỗi con người – vẻ đẹp của khát vọng, của phẩm giá, và của niềm tin vào tự do.

***Mẫu 3***

Văn học không chỉ là tấm gương phản chiếu hiện thực mà còn là nơi ươm mầm cho những giá trị nhân văn bền vững. Với “Vợ chồng A Phủ”, nhà văn Tô Hoài đã không chỉ kể một câu chuyện đời giữa núi rừng Tây Bắc, mà còn khơi dậy nơi người đọc lòng xót xa, day dứt và cảm phục trước số phận cũng như vẻ đẹp tiềm ẩn của những con người nơi đây. Nhân vật Mị – người con gái dân tộc H’Mông – là một điển hình như thế. Dù số phận Mị đầy bi kịch, bị chôn vùi trong kiếp sống nô lệ, nhưng trước khi về làm dâu trong nhà thống lý Pá Tra, cô từng có một quá khứ đầy ánh sáng, tự do, phẩm giá và khát vọng sống mãnh liệt. Việc phân tích hình tượng Mị trong giai đoạn này không chỉ giúp người đọc hiểu rõ hơn về nhân vật mà còn cảm nhận được thông điệp sâu xa mà Tô Hoài gửi gắm: Dù bị vùi lấp đến đâu, con người vẫn có thể bừng dậy nếu trong họ còn ánh sáng của quá khứ và khát vọng sống còn âm ỉ.

Trước khi trở thành "con dâu gạt nợ", Mị là một cô gái xinh đẹp, tài giỏi, sống giữa cộng đồng và thiên nhiên với tất cả sự hồn nhiên, vô tư. Nhà văn miêu tả: “Mị thổi sáo giỏi, có bao nhiêu người mê, ngày đêm thổi sáo đi theo Mị.” Đằng sau câu văn ngắn ấy là cả một bức tranh sống động của đời sống thanh xuân vùng cao: tiếng sáo – biểu tượng của tình yêu, tuổi trẻ và sự tự do – như bao quanh lấy Mị. Cô gái ấy là hiện thân của sự sống, của tình yêu và cả niềm hạnh phúc giản dị mà bao chàng trai theo đuổi. Mị không chỉ đẹp về hình thức mà còn có tâm hồn giàu cảm xúc, biết yêu, biết rung động và khao khát hạnh phúc như bao cô gái khác.

Không dừng lại ở đó, Mị còn là cô gái có bản lĩnh và lòng tự trọng sâu sắc. Mặc dù xuất thân từ một gia đình nghèo, cha mẹ mang nợ nhà thống lý, nhưng Mị không cam chịu làm món hàng đổi chác cho các thế lực giàu sang. Khi bị ép gả cho A Sử – con trai thống lý Pá Tra – cô đã kiên quyết phản đối: “Con không lấy A Sử. Nếu lấy A Sử, con sẽ chết ngay bây giờ.” Đây không chỉ là một lời nói, mà là một tiếng gào đầy quyết liệt từ một tâm hồn có ý thức rõ ràng về quyền sống, quyền tự do yêu đương và phẩm giá con người. Trong một xã hội phong kiến miền núi nơi tiếng nói của người phụ nữ nghèo không hề có trọng lượng, thái độ phản kháng của Mị là vô cùng dũng cảm, đáng khâm phục.

Cô gái ấy không hề thụ động. Khi biết hoàn cảnh gia đình đang khốn cùng, Mị đã lặng lẽ làm việc, làm nương, chăm sóc cha mẹ với mong muốn trả dần món nợ. Đó là sự lựa chọn của một người biết sống có trách nhiệm, yêu thương và hy sinh. Tấm lòng hiếu thảo, sự kiên cường, bản lĩnh sống của Mị là những nét đẹp nhân cách rất đỗi giản dị mà sâu sắc. Có thể thấy, dù còn trẻ, Mị đã là người có chiều sâu nội tâm, có chính kiến và tinh thần độc lập.

Thế nhưng, tất cả vẻ đẹp ấy đã không thể chiến thắng nổi cường quyền tàn bạo. Mị bị bắt cóc, bị đánh đập, bị ép trở thành dâu nhà thống lý mà không hề có một lễ cưới nào. Nói đúng hơn, Mị không bước vào hôn nhân, mà bước vào ngục tù đời người. Từ một cô gái yêu đời, Mị trở thành người phụ nữ câm lặng, sống không khác gì một cái bóng trong căn buồng kín mít như nhà giam. Tuy nhiên, dù bị vùi lấp trong đau khổ, những ký ức đẹp đẽ về một thời tự do, trẻ trung, được yêu và được sống thực sự vẫn âm ỉ trong lòng Mị. Và đó chính là gốc rễ cho sự bừng tỉnh về sau – khi mùa xuân đến, khi tiếng sáo cất lên, và khi cô quyết định cứu A Phủ và chạy trốn khỏi cái nhà ngục ấy.

Tô Hoài không chọn miêu tả chi tiết tuổi thơ hay cuộc sống hàng ngày của Mị trước khi vào nhà thống lý, nhưng chỉ bằng một vài nét chấm phá, ông đã dựng lên một bức chân dung sống động, đủ để khơi gợi trong lòng người đọc lòng cảm phục và xót xa. Mị là hiện thân của người phụ nữ vùng cao không cam chịu, không đầu hàng hoàn cảnh. Họ có thể bị trói buộc thân xác, nhưng tâm hồn họ vẫn hướng về tự do. Tô Hoài đã gửi gắm trong Mị một quan niệm nhân đạo sâu sắc: Phẩm giá và khát vọng sống là phần thiêng liêng nhất trong con người, và chỉ cần còn ánh sáng từ ký ức, con người vẫn có thể bừng tỉnh từ nơi tăm tối nhất.

Tóm lại, hình ảnh Mị trước khi về làm dâu trong nhà thống lý Pá Tra là một mảnh ghép quan trọng, làm nổi bật vẻ đẹp nhân cách và tâm hồn nhân vật. Qua đó, Tô Hoài đã không chỉ kể một câu chuyện về nỗi đau thân phận mà còn ngợi ca sức sống mãnh liệt của con người, đặc biệt là người phụ nữ nơi núi rừng Tây Bắc. Đó là lý do vì sao, hình tượng Mị vẫn sống mãi trong lòng người đọc như một biểu tượng bất khuất của khát vọng được sống, được yêu và được làm người đúng nghĩa.

***Mẫu 4***

Tô Hoài – nhà văn lớn của nền văn học hiện đại Việt Nam – từng nói rằng ông viết văn không chỉ để kể chuyện, mà để gìn giữ những số phận con người trong ký ức của thời đại. Qua truyện ngắn Vợ chồng A Phủ, ông đã để lại cho nền văn học một hình tượng đặc biệt – nhân vật Mị, người con gái H’Mông mang trong mình vẻ đẹp tiềm ẩn của sức sống, khát vọng và nhân phẩm. Trong đó, hình ảnh Mị trước khi về làm dâu trong nhà thống lý Pá Tra là một điểm nhấn giàu tính nghệ thuật, thể hiện rõ tư tưởng nhân đạo của nhà văn và mở ra chiều sâu cho quá trình biến chuyển tâm lý sau này của nhân vật.

Trước khi bị đẩy vào kiếp sống nô lệ, Mị là một cô gái H’Mông đẹp người, đẹp nết, tài giỏi và sống hồn nhiên giữa núi rừng Tây Bắc. Nhà văn mở đầu chân dung Mị bằng hình ảnh: “Mị thổi sáo giỏi. Có bao nhiêu người mê, ngày đêm thổi sáo đi theo Mị.” Chỉ với một câu văn ngắn gọn, Tô Hoài đã tái hiện một thế giới sống động của thanh xuân, nơi Mị từng sống trong tình yêu, trong niềm vui và sự ngưỡng mộ của bao người. Cô biết yêu, biết rung động, biết hưởng thụ những điều đẹp đẽ mà tuổi trẻ ban tặng. Tiếng sáo – biểu tượng cho tình yêu và tự do trong đời sống người H’Mông – cũng là tiếng nói tâm hồn Mị: tự do, đầy sức sống và giàu cảm xúc.

Không chỉ xinh đẹp và tài năng, Mị còn là người con có hiếu, sống tình nghĩa và đầy lòng tự trọng. Khi cha mẹ lâm vào cảnh nợ nần, Mị không chấp nhận buông xuôi. Cô muốn làm nương để trả nợ dần. Nhưng bi kịch ập đến khi Mị bị bắt về làm dâu gạt nợ trong nhà thống lý Pá Tra. Trước đó, Mị đã kiên quyết từ chối cuộc hôn nhân sắp đặt, nói với cha: “Con không lấy A Sử. Nếu lấy A Sử, con sẽ chết ngay bây giờ.” Câu nói ấy không chỉ thể hiện sự phản kháng quyết liệt mà còn khẳng định lòng tự tôn và khát vọng được tự quyết định cuộc đời của Mị. Trong xã hội phong kiến miền núi đầy áp bức, lời nói ấy là tiếng kêu mạnh mẽ nhất của một cô gái dám đứng lên chống lại số phận, dẫu rằng sau đó, cô không thể thoát khỏi cường quyền.

Chi tiết Mị phản đối cha mẹ cũng cho thấy ở cô ý thức cá nhân đã được hình thành rất rõ. Cô không chấp nhận làm vợ của người mình không yêu, không muốn trở thành món hàng đổi chác cho lợi ích của người khác. Ý thức đó là biểu hiện cụ thể nhất của nhân phẩm, lòng tự trọng và khát khao sống có giá trị – những điều làm nên chiều sâu tâm hồn Mị.

Mặc dù cuối cùng Mị không thể thoát khỏi kiếp dâu gạt nợ, bị đày đọa và rơi vào cảnh sống như tù đày, nhưng quá khứ tươi đẹp ấy vẫn còn âm ỉ cháy trong lòng cô. Chính ký ức về những ngày tháng được sống là chính mình đã trở thành “mồi lửa” để Mị thức tỉnh sau này. Đêm tình mùa xuân, nghe tiếng sáo vọng về, lòng Mị bỗng trào dâng bao kỷ niệm, và khát vọng sống trỗi dậy mãnh liệt hơn bao giờ hết. Như vậy, đoạn đời trước khi về làm dâu không chỉ là nền tảng cho việc xây dựng tính cách nhân vật mà còn là tiền đề quan trọng để phát triển chiều sâu nội tâm và lý giải hành động phản kháng của Mị về sau.

Tô Hoài đã rất tinh tế khi chỉ bằng vài dòng ngắn ngủi, không sa đà vào miêu tả dài dòng nhưng vẫn dựng nên được một hình tượng Mị sống động, có hồn và đáng trân trọng. Mị không chỉ là một cô gái vùng cao mà còn là biểu tượng cho vẻ đẹp tiềm ẩn của người phụ nữ Việt Nam: biết yêu thương, biết phản kháng, và luôn giữ vững phẩm giá dù bị đẩy xuống tận cùng của nỗi đau. Qua đó, nhà văn không chỉ tố cáo sự tàn bạo của chế độ phong kiến miền núi mà còn bày tỏ niềm tin vào sức sống bất diệt của con người, đặc biệt là người phụ nữ.

Tóm lại, hình ảnh Mị trước khi về làm dâu trong nhà thống lý Pá Tra hiện lên thật đẹp – một vẻ đẹp từ ngoại hình, tâm hồn đến nhân cách. Dù cuộc đời Mị về sau đầy bóng tối, nhưng ánh sáng từ ký ức tuổi trẻ ấy vẫn không bị dập tắt. Bằng việc xây dựng nhân vật có chiều sâu như vậy, Tô Hoài đã thể hiện rõ quan điểm nhân đạo tiến bộ: con người, dù trong hoàn cảnh nào, vẫn có quyền mơ ước, có quyền sống đúng với chính mình và có khả năng vượt lên trên số phận.

***Mẫu 5***

Giữa mảnh đất Tây Bắc hoang sơ và hùng vĩ, trong khung cảnh của núi rừng mù sương và tiếng sáo gọi bạn tình vang vọng mỗi đêm, nhân vật Mị hiện lên như một đóa hoa rừng vừa dịu dàng, vừa mạnh mẽ. Trước khi bước chân vào cuộc đời nô lệ tăm tối trong nhà thống lý Pá Tra, Mị từng là một cô gái đẹp, có sức sống mãnh liệt và phẩm chất cao quý. Tô Hoài đã phác họa hình tượng này bằng những nét vẽ vừa nhẹ nhàng vừa sâu sắc, như một bản nhạc dịu buồn nhưng ẩn chứa bao khao khát sống.

Mị của ngày xưa là một cô gái H’Mông trẻ trung, xinh đẹp, giàu sức sống và sống trong sự tự do giản dị của núi rừng. Nhà văn viết: “Mị thổi sáo giỏi. Có biết bao người mê, ngày đêm thổi sáo đi theo Mị.” Đó không chỉ là một câu kể, mà là một hình ảnh lung linh của tuổi trẻ vùng cao. Tiếng sáo, trong văn hóa người H’Mông, là âm thanh của tình yêu, của mùa xuân và của những tâm hồn đang khát sống. Trong tiếng sáo ấy, Mị từng là người con gái được yêu, được ngưỡng mộ, được tự do lựa chọn hạnh phúc cho chính mình.

Thế nhưng Mị không chỉ đẹp và tài hoa. Ẩn sâu trong hình dáng mảnh mai của cô gái ấy là một tâm hồn mạnh mẽ, lòng tự trọng và ý thức sâu sắc về nhân phẩm. Khi bị ép gả cho A Sử, con trai nhà thống lý – như một món nợ đổi thân – Mị đã phản đối quyết liệt: “Con không lấy A Sử. Nếu lấy A Sử, con sẽ chết ngay bây giờ.” Câu nói ấy như một mũi tên găm thẳng vào thực tại khắc nghiệt, thể hiện rõ sự phản kháng của một con người tuy nhỏ bé nhưng không chấp nhận buông xuôi. Trong xã hội miền núi thời ấy, phụ nữ là kẻ thấp cổ bé họng, vậy mà Mị – cô gái H’Mông hiền lành ấy – lại dám cất lên tiếng nói kháng cự. Đó chính là biểu hiện của một tâm hồn chưa từng khuất phục.

Không những thế, Mị còn là người con gái hiếu thảo và đầy trách nhiệm. Dù sống trong nghèo khổ, dù bị đặt giữa ranh giới của tự do và nghĩa vụ, Mị vẫn chọn làm nương để giúp cha trả nợ. Cô chấp nhận hi sinh tuổi trẻ, lặng lẽ gánh vác nỗi đau và cái nghèo của gia đình. Sự im lặng ấy không phải là hèn yếu, mà là bản lĩnh, là tấm lòng của một người con gái giàu tình thương.

Tô Hoài đã rất tinh tế khi xây dựng nhân vật Mị như một “ngọn lửa nhỏ giữa rừng lạnh.” Ánh lửa ấy tuy yếu ớt nhưng bền bỉ, tuy bị gió đời quật ngã nhưng vẫn giữ được một chút ấm áp cuối cùng. Mị – dù không thể thoát khỏi số phận bị bắt làm dâu gạt nợ – vẫn giữ trong lòng một vùng ký ức rực rỡ về tuổi trẻ, về tình yêu và về khát vọng sống. Và chính ánh sáng ấy đã nuôi dưỡng sức phản kháng âm thầm của cô, để rồi một ngày, trong đêm mùa xuân có tiếng sáo cất lên, Mị thức tỉnh.

Có thể nói, đoạn đời trước khi vào nhà thống lý không chỉ là phần tiểu sử của Mị, mà là phần “linh hồn” giúp ta hiểu vì sao Mị không chết hẳn trong nỗi đau, vì sao cô còn có thể trỗi dậy, cắt dây cứu A Phủ, vùng chạy khỏi cái nhà tù đó để sống một đời khác. Đó là sức mạnh của ký ức, của phẩm giá, và của ngọn lửa âm ỉ mang tên tự do.

Hình tượng Mị trước khi làm dâu là một biểu tượng cho những người phụ nữ từng có tuổi trẻ, từng được yêu thương, từng có ước mơ – nhưng rồi bị số phận vùi lấp. Qua đó, Tô Hoài không chỉ kể chuyện một con người, mà nói lên tiếng nói phản kháng của cả một tầng lớp bị áp bức trong xã hội miền núi phong kiến. Mị là minh chứng cho niềm tin rằng: Chỉ cần trong con người còn một tia sáng ký ức, thì ngọn lửa của sự sống sẽ còn có thể bùng lên mạnh mẽ.